

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM



SAIGON THƯỢNG ĐẲNG DƯỢC PHÒNG
G. RENOUX

NHỨT HẠNG BẢO TÈN SƯ, NGANG RẠP HÁT LANGSA
Tiệm cũ HOLBÉ, sáng tạo trong năm 1865

Tiệm này cổ cựu và to hơn hết các tiệm trong quán hạt
Cuộc dọn dẹp bào chế y như các tiệm thuốc to đương thời tại PARIS
BẤT NHỊ GIÁ

Thuốc men, và các món đồ khác bán trong tiệm đều là đồ nhất hảo hạng.
Trừ đây tiệm, mà mỗi kỳ tàu đều có chở qua luôn luôn.
Đồ hóa-học, thuốc men đồ dùng bán trong tiệm thuốc, đồ dùng về kỹ nghệ, vẽ nghệ chụp hình, dược thảo, đồ bó gít, và đồ phụ tùng theo tiệm thuốc, kiên, chai, ly trong sở thiết-nghiệm, máy châm-chất, âu-nhà-khoa, thí-học và cực-chuẩn-tức-chi-cơ-khí. Bán đồ các thứ đồ dùng trong nhà thương, nhà bệnh v. v.
Rương sắt bó theo tàu, dùng trong nhà vườn, nhà ruộng, xe hơi v. v.
Đồ máy làm thuốc hoàn, thuốc tể. Thiết nghiệm phân giải theo cách hóa-học để kiểm vi trùng và phân giải hàng hóa, dọn đồ bó gít và thuốc trừ độc, chuyên-môn. THUỐC HIỆU CHỮ R CỦA ĐÔNG LƯƠNG-Y HOLBÉ BẢO CHẾ MÃ TRỊ BỆNH HỨT Á-PHIỆN.
Đồ hương-vị về cuộc vệ sanh. Bán đồ các thứ đồ chụp hình. Bán sỉ và bán lẻ.
TIỆM THUỐC TÀI CHỢ-LỚN HIỆU LÀ PHÁP-Á DƯỢC PHÒNG NGANG NHÀ GIẤY XE LỬA.
Giấy thép nói tiệm SAIGON, 215. — Giấy thép nói tiệm CHỢ-LỚN, 336.
Mỗi lần mua thuốc phải coi cái nhãn hiệu, đã nạp tại tòa cầu chừng y theo luật.
Giấy viết thơ mà xin sách được-tánh-lược-biên bằng chữ quốc-ngữ và chữ nho và sách riêng nói gia cả đồ chụp hình.

15^e Année

N^o 647

Le Jeudi 5 Octobre 1916

ABONNEMENTS
EN INDOCHINE

Par an..... 5\$00
Six mois... 3.00
Par feuille. 0.10

GIA MUA

Mỗi năm... 5\$00
Sáu tháng... 3.00
Từ tờ... 0.10

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM
CAUSERIES
SUR
L'AGRICULTURE
ET
LE COMMERCE

ANNONCES

A traiter avec le
Gérant, le meilleur
leur marché
possible.

GIA LỜI RAO

Tinh với Chủ,
về hơn hết.

M. CANAVAGGIO

DIRECTEUR
PROPRIÉTAIRE

M. LƯƠNG-KHẮC-NINH

CHÁNH CHỦ-BÚT
VÀ QUẢN-LÝ TỜ NHỰT TRÌNH

BUREAUX : TẠI ĐƯỜNG Espagne số 86 - SAIGON

SOMMAIRE

- | | |
|--|---|
| 1 ^o Nghề buôn (Ninh). | 9 ^o Kim cổ kỳ quang. |
| 2 ^o Thời nhơn tôn ích luận. | 10 ^o Tinh sử thích nôm. |
| 3 ^o Canh nông luận. | 11 ^o Đường thi diễn âm tập. |
| 4 ^o Viên-thế-Khải. | 12 ^o Lạc tại kỳ trung. |
| 5 ^o Giặc Âu-châu. | 13 ^o Nữ trung hảo thiện. |
| 6 ^o Bài diễn thuyết. | 15 ^o Du hí truyện (Tiếp theo). |
| 7 ^o Túy-Kiều giải nghĩa (Biện). | 16 ^o Thai đối. |
| 8 ^o Thi tập. | 17 ^o Tự do diễn đàn. |

LỜI RAO CÁN KIẾP

Những vị nào phụ diễn, và văn nhơn tài tử, có gởi bài đến; ân hành hoặc không ân hành, tùy theo trí xét của Chánh-chủ bút, còn tờ giấy ấy không trả lại, và cầm không ai đặng gởi thơ phạt; có gởi cũng bỏ không thâu. Còn vị nào muốn mua, xin gởi mandat-poste tới và biên đích danh bốn quán cho rõ. Còn ai muốn hỏi việc chi, xin hãy để con niêm theo trong thơ, mới có trả lời. Xin xem lý.

NÔNG-CỒ MÍN-ĐÀM

BIJOUTERIE PARISIENNE

Nhà bán đồ nữ trang hiệu con Rồng Vàng
Ở ĐƯỜNG CATINAT MÓN BÀI 130-132 NGANG NHÀ IN L'UNION
(Xuất nhập bất cần)

Tôi đã thường buôn bán đồ nữ trang cho các cô đơn bà Annam ở Saigon và Lục-tĩnh, nên chúng tôi mới biết ý các cô hay dùng món chi.

Nay tôi có đặt làm tại nhà hàng ở Paris những đồ nữ trang nhiều kiểu lạ và rất xinh tốt làm cho các cô dùng, nay xin các cô đến nhà tôi mà xem chơi. Những là bông nhán bột thủy xoàng, cả rá, giầy chiền đeo cổ, médailles và médailles nhiều kiểu lạ và hạt thủy xoàng nước trắng lịch sự vô cùng của tôi làm riêng cho mấy cô. Nên tôi có lòng cho các cô hay rằng tôi cũng làm ra đồ nữ trang nhiều kiểu rất tốt lạ cho các cô đơn bà Annam.

Vậy tôi trông cậy cho các cô đến viếng tiệm tôi một lần thì tôi sẽ tiếp rước các cô tử tế.

I. GUINTOLI.

HÀNG TÀU

HÀNG BẮC

NHỰ-T-BỒN, LANGSA
VĂN VĂN

Gởi bán cùng Nam-kỳ,
Trung-kỳ, Cao-mang, Lào.

Tiệm

TRẦN-QUANG-NHIỆM.
Đường Espagne số 84.
SAIGON

Triệu-Cường

TRÔNG RĂNG

Đường Thủy-bình môn bài số 188,
CHỢ-LỚN

Hiệp-Thành Hiệu

52, Rue Viénot (Chợ-mới) Saigon

Kính tỏ cùng chư-vị quý khách Lục-châu dặng rõ, tại tiệm tôi có bán đủ thứ đồ khí dụng, đinh, dây-kềm, cưa, khoan, đục, dũa, các thứ đồ sắt vân vân. Cũng có bán đồ gia dịch như: đĩa, muỗng, nĩa và casseroles đủ thứ bằng sành và tráng sành (articles émail-lés) đồ pha-ly, đồ thủy-tinh, savon đủ thứ, có bán gạo, nước mắm, thang, cũng có bán thơ, tuồng, truyện, sách và giấy, viết, mực, cho học-trò dùng.

Trong Lục-châu ai muốn hỏi thăm giá cả và cách bán gởi đến xứ làm sao, tôi sẵn lòng trả lời lập tức chẳng sai. Xin chư-tôn quan-cổ, trước đến viếng tiệm tôi một khi, tôi sẵn lòng tiếp rước quới khách, sau nữa giúp bạn đồng-bang làm cho nên việc.

Chủ tiệm,
LÊ-KỶ-NGỘ cần khải.

NÔNG-CỒ MÍN-ĐÀM

E. VUATTOUX

Nhà người ta hay tin cậy. Sáng tạo từ năm 1874
SÚNG SẴNG BẮN VÀ SÚNG BẮN BIA XE MÁY HIỆU R. P. F.
của hãng súng Gaucher và R. P. F. Dao cạo máy hiệu O. V. B.
Ở TẠI THÀNH S'-Étienne.

SÚNG Carabines SÚNG Winchester,
súng Pistolot.

Đồ phụ tùng theo cuộc săn bắn
Thuộc súng của hãng

SOCIÉTÉ FRANÇAISE GUYLOT-GAUPILLAT

DAO ĂN BÀN

Đồ để dựng thuởchút

GIÀY ĐÈ ĐI SẴNG

KIỀM ĐEO MẮT. — TRANG VẶT. — ĐỒ NỮ TRANG. — ĐỒNG
HÓ. — ĐỒ BẰNG BẠC. — ĐỒ TUÊ KIỂU CỬA
LANGSA VÀ NHỰT-BỒN

CHỊU ĐỦ THỨ

ĐỒ CỤ TÚC VÀ CHẾ SỬA ĐỦ CÁCH THEO Ý MUỐN

Vẽ cuộc yên lại, đồ bắt kê và xe ngựa

Đồ bắt kê và yên ngựa đủ kiểu

Vật dụng vẽ tàu ngựa

Đèn xe

Ông BRUN, 110, Boulevard Charner, SAIGON

Vỏ xe kéo và xe máy hiệu Soly

ĐỒNG MÓNG

Xe Mylords và xe Victorias

Xe hai bánh kiểu Hồng-Mao, xe Dog-Oarts

Cây Noyer — Frêne — Acacia

XE MUI BỒN BÁNH HIỆU VICTORIAS đóng khéo và chắc, có đèn xe.

XE HIỆU MYLORDS đóng khéo và chắc, có đèn xe.

XE HAI BÁNH, đóng khéo và chắc, có đèn xe, 4 chỗ ngồi, đóng bằng cây thượng hạng là cây Noyer hoặc cây Frêne, bánh bằng cây Acacia, nhíp cong hiệu Excelsior.

BÈN XE, từ 12\$ đến 86\$. — BÁNH CAO-SU, SƠN VA ĐỒ PHỤ TÙNG theo xe đủ kiểu, MUI, v. v.

ĐỒ BẮT KÊ, xe song mã, bằng da thượng hạng, có thứ cũng bằng da sơn một mặt — sơn hai mặt — hoặc có lót đồng, nút khoen rất đẹp — tuê kiểu.

ĐỒ BẮT KÊ, xe một ngựa — giá chiết bán. — ĐỒ BẮT KÊ da vàng đóng giá như trên.

YÊN, thượng hạng trọn bộ 30\$. Đồ lượ 42\$, tuê kiểu 70\$, yên ngựa lượ 81\$.

HÀNG LẬP RA TỪ NĂM 1874 ĐẾN GIỜ.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

TIỆM THUỐC CHÁNH

Ông G. RENOUX, quan bảo chế hạng nhất ở đường Catinat và đường Bonnard trước mặt rạp hát tây, SAIGON

RƯỢU THUỐC TRỊ BỆNH THIÊN THỜI Elixir Anticholérique RENOUX

Đã nhiều năm rồi thật là hiệu nghiệm

CÁCH-DÙNG

Một là phải dự phòng trước:

Trong cơn có thời khí, muốn tránh khỏi bệnh dịch, thì phải uống trước khi ăn cơm, một muống cà-phe Rượu Anticholérique, sớm mai và chiều cũng vậy.

Hay là: Khi chữa bệnh:

Khi bị thiên thời rồi (ầu tả nhiều lắm cùng là mệt mỏi hết sức) người bệnh phải uống một muống cà-phe Elixir Anticholérique, cứ một chận 10 phút đồng hồ thì uống một muống hay là cách 5 phút cũng đặng.

Lại nữa, phải thoa rượu chổi cho nhiều cả mình người bệnh. Rồi thì uống cà-phe hay là trà tào nóng, phải pha rượu Rum, rượu mạnh, hay là rượu Annam cũng đặng.

Thuốc rượu Elixir Anticholérique là mạnh chữa bệnh thiên thời lắm, lại làm cho người bệnh mau mạnh.

Mỗi người nên mua một vài chai mà dự phòng đặng khi nào có bệnh thời khí mà trị.

Giá mỗi ve : 6 \$50

Có mua thuốc này phải coi cho kỹ cái tên **RENOUX**, và hiệu con rổng có cầu chứng kẻ lăm sự giả mạo.

NÔNG-CỔ MÍN-ĐÀM

E. POURTOU

Đường Amiral-Dupré số 33 đến 39,
SAIGON

Bán rượu chất đỏ, trắng hiệu **Médoc**, hiệu **Bordeaux**, hiệu **Bergerac**, hiệu **Fronsadals**, hiệu **St. Emillon**, hiệu **Beaujolais** và hiệu **Bourgogne**.

Có phân giải rõ ràng chứng cứ rằng không có pha rượu mạnh, ai muốn tranh bán không nổi, vì rượu tốt mà giá lại rẻ.

BỒN HIỆU SAI TRÉ ĐEM ĐẾN NHÀ

Bồn hiệu có làm tờ giao kèo với sáu chủ vườn làm rượu có tiếng tại xứ **Médoc**, và bảy chủ vườn có danh ở xứ **Bordelais**. Kina Pélalo **Goudron Robert**, khai vị tiêu có danh và hiệp theo phép vệ sanh hơn hết.

Rượu Sam-banh, rượu bột cốt Sam-banh, rượu chất, thượng mỹ tiêu hiệu **Bordeaux**, hiệu **Bourgogne** và rượu ăn bữa rất nhẹ nhàn.

TRONG LỤC CHÂU AI MUỐN MUA SẺ GỬI ĐƠN CHU MUA PHẢI CHỊU TIỀN SỞ ĐƠN

NAM-HÔNG-PHAT

KHÁCH SẠN

ở đường Boulevard Bonnard, số 106 ngang garage xe lửa nhỏ Saigon-Govap, tại chợ mới Saigon.

Bán rượu tây và sữa xe máy, đèn essence và đèn alcool.

Có cho mượn phòng ngủ sạch sẽ rộng mát, giá rẻ.

Quý-quan, Quý-khách ở xa muốn mua bất câu vật chi thì tôi mua giùm, niềm phong khí lượng gửi tới chỗ ở máy ông.

HÀNH HUÊ-KỶ.

NHÀ CỬ MICHEL

L. CAFFORT kê nghiệp

Đường Catinat môn bài số 32, 34, 36, 38, Saigon

SÚNG BÀN CHIM

KHÍ GIẢI, THUỐC DAN ĐŨ THŨ. Đồ phụ tùng sẵn bán.

Xe máy đạp hiệu « ALCYON » và hiệu « SPHINX » (nhà Caffort đại diện cho hai hiệu xe này ở Nam-kỳ). Đồ phụ tùng xe máy đạp (là vỏ xe, ruột xe, đèn, ống thục, vắn vắn).

ĐỒ NỮ TRANG, đồ trang lệ và đồ bằng bạc, đồng hồ, đủ thứ, đồng hồ trái quit hiệu « LIP ».

Chuyên đeo cổ, mê-dai, mê-dai-dông cho người Annam dùng. Vàng đỏ có giầy làm chừng 18 Carat.

GIÁ RẺ LẮM, ÍT TIỆM BÍ KỊP !

SẺ GỬI VÀO LỤC-CHÂU CÁCH MAU LẺ.

PATE PECTORALE THOMAS

Thuốc này mùi thơm như mù cây, tánh hay khử độc, lại hóa đàm, để trị bịnh sởi mũi nhức đầu, ho, đau-bọng, khan tiếng siêng, vân vân.

Thứ thuốc này mùi ngon ngọt luyện bằng nhiều vị rất hay cho bịnh sởi mũi, nhức đầu, cùng các bịnh ho, đau cho bịnh nặng thế nào cũng phải hết.

Mỗi ngày uống chừng bảy tám miếng.

Giá mỗi hộp là : 0 \$ 50

Tại tiệm ông RENOUX là bảo chế y khoa tân sĩ và nhứt hạng bảo chế y sanh đường Catinat và Bonnard trước rạp hát tây có trữ thuốc này.



**THUỐC HOÀN
SANTAL SALOLE
THOMAS**

Thuốc này chế ra dùng trong các thuốc-điamà thời; trị bịnh lậu, đau bọng đái, đau bụng thiệt là thần hiệu, lại làm cho đường tiêu-tiện, đại-tiện được thông. Người Langsa ở lâu ngày nơi xứ phong-thổ nóng và người Bôn-quốc nên dùng thuốc này.

Mỗi ve giá : 1 \$ 50

Có một mình nhà Đại-dược-phòng RENOUX, ngang nhà hát-tây Saigon trữ bán mà thôi.

NGHỀ BUÔN

Trong Lục-châu, người Bôn-quốc muốn học nghề buôn, thì chẳng có buôn bán món chi cho dễ, cho mau, mà đáng lợi nhiều hơn hết, là buôn bán lúa.

Nếu muốn buôn bán lúa, thì phải đồng tâm hiệp lực lại cho đồng diên chủ, rồi mới buôn bán đặng. Trong ban sơ phải nhờ, nhứt là quan Chủ-tỉnh, và Chủ-quận, lại thêm phải nhờ các diên chủ lớn mà thông thời sự; hiệp lại chừng mười vị quan và dân có danh t.ên đ.ại, b.ực th.ương; nhóm lại lập hội diên chủ; như hội đã lập rồi tại hạt Mỹ-tho, giờ hội đã lập rồi đó, xin điều lệ tờ giấy thuộc về cách lập, cách giữ sổ sách tinh toán; rồi sẽ nhóm lại cho đồng diên chủ trong mỗi hạt, nghĩa là, tỉnh nào lập r.àng theo ình này. — Muốn r.ốt tên diên chủ trong hạt mình ở thì cũng chẳng khó chi. — Cứ mỗi thấy Cai, thấy Phó từ mỗi tổng, lập trường biên tên các diên chủ từ số hai ngàn g.ia lúa s.ập lên. H.ể trường biên lập thành, thì hội sơ lược của vị nào, hoặc Chủ-quận, hoặc quan viên lớn trong hạt,

đứng xin phép quan Chủ-tỉnh, mời chư vị diên chủ đến tại châu-thành; khi có đồng mặt diên chủ đến, lựa một vị Chủ-quận, quan viên nào, nói rõ, phân rành các nghĩa việc ích lợi chung, đều tập học cách buôn bán lúa, có danh, mà có lợi, thêm nhiều, phân gi.ảng cho anh em lớn nhỏ, nghe cho rõ việc đáng làm và phải làm; từ đầu nhỏ, sau ra lớn, từ đầu ít, sau ra nhiều; phân r.ời đọc tờ giấy điều lệ của hội Mỹ-tho có gương s.ang, cho chư vị diên chủ nghe cho rõ ràng; và nhứt là phải các nghĩa như vậy cho anh em bạn có ruộng lớn, có lúa nhiều nghe cho hiểu việc ích lợi chung trong xứ. Sao rằng: « Ích-lợi chung?»

Các anh em bạn Bôn-quốc ôi! Các vị diên chủ phú gia ôi! và chư Chủ-quận đại nh.ơn xin chịu phiền nghe phân việc Ích-lợi-chung trong Lục-châu. Kể từ ngày Đại-pháp là Chủ-quốc cai trị dân Bôn-quốc ra dân thuộc địa của M.ẫu-bang, đã ngoài năm mươi năm; vì thầy Lục-tỉnh không nóng không lạnh, sông rạch nhiều, cây cối dư,

Tiệm bảo chế chánh **G. RENOUX**, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

cá tôm sảng, ruộng đất rộng, nhân mà tâm trí của dân thuộc-dịa, còn tối trí, ít học. Xứ tuy dễ làm, dễ nuôi miệng cho no, mà người chưa thuộc việc làm, chưa hiểu cuộc lợi lớn; bởi vậy cho nên huê lợi ở nơi đất sanh ra mỗi năm, năm bầy trăm một ngàn triệu bạc đi nữa, thì người thuộc-dịa cũng không đủ sức mà hưởng và để dành lại trong xứ đặng bao nhiêu.— Bởi sao? cũng bởi không rõ nghề buôn, không thông cán kiệm, thân sảng của trời, năm nào làm, năm ấy xài cho hết. Hễ rủi bị tai biến chi thì mang nghèo đói, tròn đầu cho khỏi.— Nhân vậy mà may; trời hòa gió thuận hoà, không tai biến bao nhiêu, ba mươi năm mới có một lần biến ít ít; bởi vậy cho nên dân thuộc-dịa, hãy còn lơ lửng quên lo sợ, việc thiếu thôn nghèo khổ, cứ làm ra tiền bạc bao nhiêu, thì người hễ cha không xài, con phá; xem đi xét lại, thì không có kể của là quý báu đâu, kể vui chơi mà thôi.— Chư-quốc thầy vậy, cho nên muốn cho người thuộc-dịa đặng hưởng lợi bốn xứ; mới mở cửa buôn, thông thương với

Chư-quốc đặng cho dân có lúa bán đặng lúa, có dưa bán đặng dưa, có cá tôm khô, bán đặng cá tôm khô. Nay đã dư bốn chục năm rồi, tại Bôn-quốc có nhà may, có hàng lúa, ghe chài đóng mà chờ lúa của các hạt ở xa; xét coi nội Lục-tinh có vật chi bằng lúa, mỗi năm đều đất hoang nhân đặng khai phá thêm, sô lúa làm đều đặng lên thêm. Ấy đó, trên nhờ Mẫu-quốc mở cuộc buôn, dưới dân mới có phương mà làm ruộng; có chỗ bán, mới làm đặng nhiều. Nếu có nhiều rồi, mà để của ai, này bán riêng thì là sô nhiều ra ít, yếu thế, sút sức với người Chệt nhiều lắm, chẳng bằng hiệp nhiều điều chú lại, mỗi người để chừng một phần nữa, hay là phần ba, phần tư, tùy sô nhiều hay ít của mình; thì có phải là tuy ít mà đặng người sô chứa lúa ra nhiều. Nếu mà chứa lúa đặng nhiều, thế bán ra dễ mà mạnh thế; mới chê khỏi các chú khách ăn gian, ăn lời, ép mình, lần mình, xem coi Ích-lợi chung là dường nào?

(Sau tiếp)

Chủ-bút NINH.

Tiệm bào chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hội mục lục thì gửi đến chẳng sai.

Thời nhơn tồn ích luận

Sanh người là quý bá rằng chơi, khôn giỏi hơn loài thú dưới trời; biết rõ đạo người nghèo cũng toại, không thông tồn ích quý làm chi.

Làm chi xằng xít làm cơ mưu, lo lợi cho mình thế ít cứu; làm lớn ngồi trên vui sướng phận, không giùm bọn dưới ki ô tâm ưu.

Tâm ưu đạo cả phải lo lường, một giống cùng nhau nghĩ phải thương; trên dạy dưới ng betrên đáng mặt, dưới nhờ trên đỡ dưới lo lường.

Lo lường cho kiếp khách mình thân, làm lớn cần toan ven thế thân; cây vậy bông ngay đời chẳng có, trên thông dưới học đặng lần lần.

Lần lần cho khỏi chúng chê bai, lớn nhỏ tùy duyên hỏi chớ sai; chịu trước nước cho làm phải phận, trị dân công nhọc mưa lòng nai.

Lòng nai cho chúng đặng nhờ ơn, quan trường chặn dân chớ thiệt hơn; khôn dỏi hơn người đừng thất đức, chánh tà phải bị tiếng thua hơn.

Thua hơn cũng bởi tại lòng người, mền đức, chê tham cuộc thế thời; trên tốt dưới khen trên phải đạo, trên gian dưới ghét dưới không chơi.

Không chơi chớ tổn ai đều vậy, đặng ích người nào lại không

thấy; lớn nhỏ quan viên hãy rộng tình, thương dân giùm dạy bớt làm quấy.

Làm quấy trời ai lòng chẳng phải, phận mình phải giữ đừng làm sai; không nên bị chúng nét gian tà, như vậy đua nhau đều xử vậy.

Xử vậy rồi sau cũng một đời, nên danh khuyến chớ để ai cười; phước nhờ cha mẹ tu nhơn đức, noi dấu hiền lương chớ lộng khơi.

Lộng khơi rồi cuộc bị hư danh, quân tử đâu lo chỗ bại thành; miệng tròn đạo người vui đủ trí, chi nài cực nhọc với dân sanh.

Dân sanh cao thấp trí không in, người lớn thương giùm kẻ dưới mình; diều dặc trẻ thơ ra khỏi giếng, trên mà rõ đạo mới là vinh.

Là vinh những bậc biết thương người, suy kỹ cập nhơn há phải chơi; đánh chúng biết dè đâu hại chúng, hiệp người hãy xét bức tình đời.

Tình đời ai chẳng muốn cho an, có tội sao mà chẳng sợ quan; tránh quấy làm ăn cho khỏe trí, lại còn bị hiếp ác than vang.

Than vang trên chẳng dạy cho khôn, mà lại khinh khi máng cả phần; dân dại biết chi mà ngại dạ, sảng dèo đủ thế lược như đông.

Chủ bút NINH.

Tiệm bào chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hội mục lục thì gửi đến chẳng sai.

CANH NÔNG LUẬN

Dựa mé biển có nhiều khi bộn chài-lưới bắt được nhiều cá quá, bán không được, ăn không hết, phải dùng mà làm phân. Lệ thường người ta hay để cá cho ương, sinh lên, cho có mùi, rồi mới đổ ra đất mà cấy. Song trộn cá với đất và vôi, để đông đó cho cá rứt, lâu-lâu lại xới lên rồi dùng cũng tốt vậy. Cá làm phân rất tốt, vì cá có dầu nhiều, có mỡ nhiều lại có lân-tinh nữa (1) (phosphore)

(1) Lân tinh là nguyên chất ở trong xương người và xương cầm thú.

Phân này mặng một năm cũng chưa tuyền, vì mỡ dầu lâu tiêu và lân-tinh trong xương cá lâu rứt rả. Nhưng vậy mà muốn cho phân còn dư lại tốt thì phải trộn thêm một mớ vôi vào. Cuộc địa nào phong-thổ lạnh, đất y-y và có đất bả-hềm nhiều thì chẳng nên dùng phân cá không, hoặc cá chưa thiệt rứt mà trộn xuống đất. Trước khi phải trộn cá với một mớ vôi, để cho cá rứt, xới cho đều rồi mới trộn xuống đất được.

VIÊN THẾ KHẢI

Ta phân sự-tích Viên-thế-Khải ra 2 khoản: khoản đầu, ta nhắc tích Thế-Khải phò trào Thanh, nhằm lúc đường giao-thiệp của Trung-nguyên với ngoại bang rất hẹp-hỏi và nơi triều-chánh phải dùng thế-thần, oai-quyền hay là lòn cúi mới lập thân được; khoản chót, ta kể từ năm 1911 là năm cách-mạng khởi loạn, đường giao-thiệp với ngoại bang càng ngày càng khản-khít, cho nên chánh-trị Trung-hoa khởi ra tân chế; lúc ấy Thế-Khải chương mặt ra tranh danh, đoạt lợi, kiếm thế chuyên quyền mà chẳng dè quyền-thế ngày nay hại mạng. Coi khoản trước rồi thì dễ thông, đã hiểu khoản sau.

Viên-thế-Khải sanh ra năm 1859 tại tỉnh Hồ-nam, phía bắc Trung-nguyên. Vốn con nhà trâm-anh,

đại-các mà bền-tánh cứng-cỏi, khó ăn, khó dạy, ít hay vưng lời chịu lụy mẹ cha.

Có nhiều sách Tàu nhắc tích Thế-Khải, song bọn đặt sách đều là nghệch với Thế-Khải, nên vì hiềm tư mà bỏ công, ta chẳng nên tin được. Sách ấy cho Thế-Khải không biết luân-thường chi đạo, chẳng kể cha mẹ anh em gì, đầu tướng đến tinh thân-quyển. — Thế-Khải là con thứ tư nhà họ Viên. Lúc thiếu niên, người tánh sốt-sắng, ít ưa văn-chương, vì phải học thuộc lòng, rất mệt trí mà không mở mang bao nhiêu. Bị đạo-nho làm cho u-ám con người, nên nẻo văn-minh của Tàu chẳng được tấn-bộ, chớ dân bôn-thổ cũng thông-minh, mẫn-đạt lắm. Thế-Khải nhờ không ưa văn-chương

mà khỏi u-ám. Người thẩn nghĩ mình ít học, khó mà ra thi tú-tài, cử-nhơn, làm sao mà đậu tấn-sĩ được, người bèn tính vào phe võ-tướng, họa may lập dạng công-danh với đời. Khách văn-chương thường hay khi-bạc quan võ, nên nhiều đại-tướng võ là người không học-thức. Vậy thì Thế-Khải mới có thể nên danh.

Khải tuy nhỏ tuổi mà sáng-láng, biết xem thời thế mà lại siêng năng, chẳng dếm-xỉ đến đạo-đức, luân-lý gì, xem tinh-cảnh người đời rồi lấy trí lượng mà xử thế. Thương hại thay! Vì không học-thức, dốt đạo-đức nên mặng đời hầy còn sơ-sốt. Thương ôi, đạo Khổng-tử và đạo thờ tiên-nhơn là chánh đạo-lý nơi Cực-dòng, mà người cũng cho là phi-lý.

Bởi chẳng kể đạo-lý, người mới rộng trí mà lập mưu này thế nọ cho mau nổi danh, cho mau đoạt quyền-trước.

Chú người làm quan tại Thiên-tân, diu-dắc, gọi-gắm cho được chức Phủ-đoãn tỉnh Trục-lệ, gần Bắc-kinh. Ấy nhờ có người dùm-bọc, giúp-lỡ, nên chẳng mấy ngày mà đã vào cửa kim-môn được.

Qua năm 1884, người sang Cao-ly cho gần cha là lãnh-binh tại Hán-thành, cha mới tạm cho một chức nho-nhỏ. Thế-Khải được vào phe võ-tướng rồi, mới ra mặt với thế. Lúc nọ, tại Hán-thành dân khởi loạn, Thế-Khải ra sức dẹp xong nên được thăng chức Thương-mãi thanh-tra. Người ở đó được 10 năm. Nhâm lúc Nhựt-quốc găm-ghé thâu-đoạt Cao-ly, dân Nhựt

tráng qua ở, cố ý hoành-bành. hầu có nội-công, ngoại-kích. Khải dóm biết ý, hết sức ngăn ngừa.

Qua năm 1894, giặc Nhựt-bôn khởi, binh Tàu đại-bại. Yên giặc rồi, Thế-Khải trở về Thiên-tân lãnh chức tuần-phủ và được quyền điều-quãng quân-binh theo thế-thức ngoại-bang. Từ ấy, Tàu mới rõ quân-pháp của mình khi xưa là tinh-tệ.

Thuở ấy, họ Viên còn trai-tráng, mạnh ăn, thấp người mà vạm-võ; nhà có hầu thiếp dồng. Tánh người ham-hổ danh-vọng, khôn-lanh, quỉ-quyết, có đủ mưu-mô, biết thấy xa hiểu tốt, cứ ân-nhân chờ thời, không hộp-tộp, bôn-chôn.

Thế-Khải hay giao-du cùng người ngoại-bang, nên trí-hóa mở-mang nhiều. Tánh hay dè-dặt trước độ tình ý người, rồi sau mới dùng. Trong bọn ngoại-phương, có tên Mung-Tơ (Munthe) làm việc sở Thương-chánh, gốc ở Na-oai (Norvège) giúp đỡ cho Thế-Khải nhiều khi, nên Khải thương hơn-hết, đãi theo bực bằng-hữu rất thiết. Mung-Tơ (Munthe) đã biết tiếng Tàu lại là người lương-thiện, chơn-chất ngay-thẳng, giúp Thế-Khải trong vụ tân-chế cuộc điều-binh. Rồi thay các đại-thần triều Thanh, chẳng ưa Mung-Tơ, kiếm thế rù-quên dụ-dỗ Thế-Khải làm cho Khải lạc lòng mà phải hư hết một phần việc nước.

Qua năm 1898, điệp xây đến cho Thế-Khải được cử đồ đại-sự, nhưng phải phẫn vua. Lòng tham

Pharmacie principale G. RENOUX.

Place du Théâtre, Saigon. — DEMANDER CATALOGUE.

Tiệm bào chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Laugsa, ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

khó dặng nên Thế-Khải đánh liều... Nhờ cơ-hội đó, sau mới gồm thâu Trung-quốc mà cai-trị.

Nhằm buổi các-nước nào-nức tân-chế-độ, ai cũng biết rằng Nhựt thặng Tàu đó là tại chánh-trị Tàu còn lồi-thôi, phần nhiều công-thần đều là quan hà-lạm làm cho bại-hoại phong-hóa. Hoàng-tê Quan-Chữ thì thấp-trị không quyết-định chi được. Có Khương-hữu-Vi và Lương-khải-Siêu vốn là nho-văn, hiền-sĩ, gần-gũi với Quan-Chữ hơn-hết. Bọn này thấy quốc-chánh lồi-thôi, phong-hóa bại-hoại có ý muốn sửa-sang bồi-bổ lại. Vì trước đã tìm-tàng học-hỏi theo ngoại-bang, nên muốn cho Trung-huê noi Âu-châu mà trị-nước.

Giã sử muốn đập một cục sắt ra làm một cái búa hay là một con dao, thì trước phải đem sắt ấy vào lửa mà nung cho đỏ, cho mềm. Tàu mà muốn sửa chánh-

trị thì phải tảo trừ đều tối-bại trong nước, làm sao cho trong triều-đình bớt xa-xỉ, lãng-phí, ngoài quận quan-quyền bớt ý thế hiếp dân, hà-lạm, độc-ác. Viên-thế-Khải đồng ý nên theo phe cách-mạng.

Lời bàn-nghị này thấu tai Hoàng-đế, người cũng vui lòng mà nghe theo, hạ chỉ tân-chế chánh-trị, chẳng cho chuyên quyền, nghiêm cấm đều tư-vị, sắp-đặt lại đầu đó có thứ-lớp rành-rẻ. Các báo-quán và các xã-hội đều được quyền tự-do. Chiếu-chỉ ra rồi, bọn gian-thần, sùng-nịnh (ô hô! còn chi mà ý-thế, cậy quyền nữa!) đem lòng oán chửa. Từ đây triều-thần chia làm hai phe, nghịch nhau luôn, phe cứ noi cụ-tục, phe thì đổi cách-mạng tân-thời.

(Sau sẽ tiếp).

Fernand Farjenel,
Trần-phát-Văn lược dịch.

GIẶC ÂU-CHÂU

Lúc này, đều làm cho thiên-hạ rung động, là nơi Tây-chiến-địa Anh-binh khởi động. Khi không mà nước Anh-quốc là nước rất thái-bình, dân Anh là dân an-cư lạc-nghiệp phải huơng gươm búa mà trừ đảng bạo-tàn; khi không mà dân ở thuộc-địa rất an-nhàn hề nhau kéo đến mà giúp Mâu-quốc trong cơn nước lửa.

Đức-quốc, đương thời binh quả, tướng suy, bạc-vàng hết, lương-thảo thiếu, thế cùng lực

tận mà còn phải chống-cự với Anh, binh rông tướng mạnh, chiến-thuyền nhiều, tài-sân đủ, rất nên hùng-dũng thế tận-giết nghịch-tặc như trở bàn tay.

Miền Bi-cạt-đi (Picardie) binh Đức không thắng Anh dặng, còn bên Vô-ly-ny (Volhynie) thì binh Áo bị Nga-binh đánh, thế đường thành nghiêng, vách lở. Nước Nga đã rộng lớn mà quân-lính lại trắng-kiện, hết lòng vì nước; miền Cô-ca-xơ, binh hùng dũng cứ-việc

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

thắng tới, vì là thua trước tiên-nhơn cũng lắm-lúc xua binh, đuổi tướng nơi ấy, ghe phen đóng trại dựa mé biển Bốt-phô-rô (Bosphore) dắc ngựa xuống đó tắm.

Trên núi Anh-bô (Alpes) và núi Cạt-xô (Carso) binh I lạng suối, trèo non, dầy sương, đập tuyết đuổi binh nghịch, làm cho 80 muôn binh Áo không thể thắng tới được.

Còn tại thành Xa-lô-nick (Salonique) và nơi mé biển Ê-giê

(Egée), binh Pháp, binh Anh và binh Xet-bô (Serbes tuy thất quốc chớ cũng cường-dũng luôn) đồn lại ngãng-chống rất nhặc. Nhờ binh này, nghịch-tặc bấy lâu gắm-ghé nước Ai-cập (Egypte) mà không tấn-binh được, đường xe-lửa của quận nghịch làm gần xứ Ả-rập (Arabie) bị hủy-phá. Rồi đây, lũy của dân Thổ và dân Bu-lơ-ga (Bulgare) đã lập sẽ bị binh hùng này bằm.

(Sau sẽ tiếp theo)

BÀI DIỄN THUYỀN

Của quan Phủ LÊ-QUANG-LIỆM từ Bã, đọc cho nhơn dân tỉnh Long-xuyêp nghe trước khi mở cuộc kỷ-niên trận giặc La-mạt

Ở bạn đồng bang.

Trước khi khai trường thôi, tôi tưởng cũng nên nói lời cho các ông biết cái chủ-ý của chúng tôi trong sự chơi đêm nay.

Tôi chắc các ông đều chán rõ ràng nước Đại-pháp là nước bão hộ chúng ta mấy mươi năm nay chỉ lo, rười vãn-minh khắp cả địa cầu, đổi cách vật hưởng chung thiên hạ. Muốn vạn quốc hiệp một lòng một dạ, ước mọi người coi như thích như thân, phở cang qua, dễ khai sáng trí dân, trau kỹ nghệ, ngó phú cường nhà nước.

Sự hành chánh của nhà nước Đại-pháp thì là tốt như vậy, mà sự giao thiệp lại còn hay hơn nữa; trăm việc đều nhón nghĩa vì tiên, ghe phen đã bão cô gián bão.

Nếu bên Âu-châu liệt cường thấy thấy đều noi gương ấy mà làm, thì có đâu phải mang nạn to như trong hai năm nay. Ngặt có người vui hiệp ý, mà cũng có kẻ chẳng ưa vậy, người thì mở túi tham, dòn mãi chưa trông đầy, kẻ lại tưởng mất ngó, ngó chừng quyền lợi chúng.

Nói xát một đầu, kẻ ranh cùng Đại-pháp kia có quân Đức tặc, rõ cơ quan-tên riêng tập cùng thương, của lưới lè, dạy tướng sĩ bạo tàn, nẫu khí độc xuôi quân gia cướp giết. Nghĩ một mình chưa đủ sức, bèn hiệp lão tới Áo-bang, quyết một lòng mong nhứt thống Âu-phan, đã ghe thuở muốn lấy oai kèm chế. Song mấy năm nay chưa động, số là: Dân lòng dữ bởi nhắm mũi coi chẳng đề, đợi

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

thế thời rồi mới dấy binh loạn. Cuối tháng sáu năm kia, thừa dịp dân Tác-nhĩ thích Áo-hoàng, bèn xua binh mạng rúng Nga lẫn Pháp.

Hứ!!! Tiểu nhơn nhưt nộ, quan tử cũng nhưt nộ chớ! Nhjn nhực hoai cũng hồ, thế này phải ra tay. Khi ấy chánh phủ ta, cả tiếng kêu già trẻ ai ai, dẫu cật lại mà bão tàn cổ thổ. Tuy biết vậy mà bởi Pháp-quốc ta hàng vụ chữ thuận hoà, nên lúc ấy vô phòng và vô bị, mình chiêu binh chưa kịp, chúng đã nhập biên thùy. Cảm động thay, Anh Kiệt-lợi, Bắc-lợi thì ra gánh vát vực cô trù bạo. Trong cơn gấp rút thống soái Joffre ta mới rã binh ngoài mấy đạo, ngăn ngừa đỡ đôi tuần; tuy có Anh có Bắc giỏi theo chung, mà nước một gáo khó tưới ngàn xe lửa. Dầu lược thao cho mấy, dầu cang dõm cho mấy. một người cũng khó cự mười người, bởi vậy cho nên, như nước trắng, Đức tặc riết xông vào, đánh và thổi binh ta tằm chiến địa, qua đầu tháng Septembre năm kia thì quân tàn bạo còn cách kinh đô không mấy dặm nữa. Khi ấy ai ai cũng chắc thành Paris phải bị vây. Nhưng vậy mà không hề chi; đạo hữu quân Đức tặc hăm hi, bỗng phê kinh địa chỉ đông-nam hướng. Thống soái Joffre ta liết thấy có quan rồi bèn rã chiêu hịch cùng chủ tướng, khắc kỷ bữa 6 Septembre phải khởi công. Khi được lịnh rồi thì tướng sĩ ta coi tánh mạng như lông hồng, thấy một bụng tuôn ra quyết chiến.

Cha chả! Sự tài năng, sự trí

dũng bày ra trong 6 ngày này kể sao cho xiết. Vậy tôi xin tỏ sơ một đôi điều là; từ ngày 6 cho đến ngày 12 Septembre thì thầy tàn bạo thả phoi đen Sam-banh địa, máu giã mang, máu nhum đỏ Mã-nộp-hà. Chánh ngày 12 Septembre thì các đạo đều bỏ súng cuốn cờ, kêu nhau rút trở ra giải cảnh. Binh chúng ta thừa thắng, giục gió ký đuổi theo; giết một bận nữa cũng nhiều, mới cứu khỏi nước nhà nguy hiểm. Các ông phải biết rằng trận Mã-nộp-hà này tuy là nói binh Pháp-quốc thắng binh Đứơc-quốc chớ kỳ trung thiệt sự văn-minh thắng sự giã mang đa. Nếu không có chiến thắng này thì toàn cầu khó vững.

Vả trong mấy nước trung lập ai ai nghe trận Mã-nộp-hà đặng thắng rồi thì cũng vô tay mà vui cười, ngửa mặt mà xưng tụng. Annam chúng ta đây, đã hưởng văn-minh chút đỉnh, lại mang ân nghĩa nặng dày, nỗ nào mà xây mặt bích tai, lễ đầu lại điếm nhiên tọa thị bay màng rặng.

Ngày nay cũng là ngày 12 Septembre chánh ngày toàn thắng năm kia. Nhơn dịp này lại nhằm tiết trung thu của chúng ta, tôi cùng mấy ông, mấy thầy, thiết lập một cuộc chơi, trước là nhóni nhau nhắc nhở ngày mừng, sau nữa chung hưởng bĩ bán trắng tỏ. Vả cuộc chơi hiểm có, nhóm thại lựa trường thại?— Bởi vì sợ thói cũ lọt phai, nên tôi mới đeo bông nhắc nhở.

Ngửa chúc Đại-pháp miên trường!
Ngửa chúc Liên-quân đại thắng!
Ngửa chúc Nam-kỳ cường thịnh!

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gởi đến chẳng sai.

Túy-Kiều diễn nghĩa

« Sông làm vợ khắp người ta,
« Khéo thay! Thác xuống làm
ma không chồng! (1)

« Nào người phụng-chạ, loan
chung? (2)

« Nào người tích-lực? tham-hồng
là ai?

« Đủ không kẻ doái, người hoài,
« Sản dầy ta kiem (3) một vài
nén hương.

« Gọi là gặp-gỡ giữa đường,
« Họa là người dưới suối-vàng
biết cho! » (4)

Lâm-dâm khân-vải lam-dâm, rồi ngồi
xuống tay. Vải lạy xong-xả bước
trai ra.

Bóng trời chiếu-dọi vùng cỏ héo
trên mả Đam-Tiên xem buồn
quá. Gió hiu-hiu thổi mấy ngọn
lau, làm cho cảnh thêm sầu não.

Sân trên đầu có giắt cây trâm,
Kiều rút ra, rạch da cây, biên
một bài thơ tứ cú.

Biên thơ rồi, tâm-thần mê-mẩn,
đứng chần-ngần đó, chưa chịu
bước ra.

Mặt hoa ủ-dột (buồn-bực) mỗi
sâu dứt rồi lại nổi thêm, nước
mắt thì sa giọt dài, giọt vẫn.

Khéo thay! Lúc còn sống làm vợ
khắp cả người ta, chừng thác
xuống đó phải làm ma không
chồng!

Người nào là người chung-chạ
phụng-loan lúc trước dẫu?

Người nào thương vì mây xanh
của nàng? Ai tham nía hồng?

Người đã không doái-hoài đến
thì thôi! Mà sản có ta dầy ta
cũng kiem một vài nén hương
đốt cúng.

Gọi là lẽ giữa đường gặp gỡ,
họa là người nơi suối-vàng biết
lòng thương-tâm của ta.

Kiếm lam-vải lam-dâm, rồi ngồi
xuống tay. Vải lạy xong-xả bước
trai ra.

Bóng trời chiếu-dọi vùng cỏ héo
trên mả Đam-Tiên xem buồn
quá. Gió hiu-hiu thổi mấy ngọn
lau, làm cho cảnh thêm sầu não.

Sân trên đầu có giắt cây trâm,
Kiều rút ra, rạch da cây, biên
một bài thơ tứ cú.

Biên thơ rồi, tâm-thần mê-mẩn,
đứng chần-ngần đó, chưa chịu
bước ra.

Mặt hoa ủ-dột (buồn-bực) mỗi
sâu dứt rồi lại nổi thêm, nước
mắt thì sa giọt dài, giọt vẫn.

DỊCH XUÔI

Khéo thì thôi! Lúc sanh-tiền làm vợ khắp thiên-hạ, đũa chú này, rước bọm nọ, nay nhắm mắt rồi phải làm ma không chồng! Dẫu người nào là người thương phụng, mên loan dẫu? Người nào là người cười phẩn cợt son dẫu? Ai chung-chạ, ai ầu-nằm? Sao không thấy doái-hoài đến thân hồng-nhan bạc mạng?

Người đời vô-tình đường ấy, thôi! Nay sản ta tảo-mộ về, kiem coi còn một vài nén hương chi đem ra cúng gọi là lẽ gặp-gỡ giữa đường, họa là người dưới suối-vàng biết môn thương-tâm của ta.

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gởi đến chẳng sai.

Kiểu khăn-vái lằm-thằm, rồi sắp mình cúi lạy. Lạy đoạn, bước trái ra.

Trời đã xế qua, ác-vàng chình về phía Tây. Bóng chiều dọi xuống vũng cỏ héo trên má Đoạn-Tiện, xem ra thắm-thiết. Gió hiu-hiu thổi, đánh-đưa mấy ngọn lách-lau như dục cơn buồn, dễ khiến cho người nát ruột.

Kiểu cảm cảnh, thương người, sẵn có cây trám giắt trên đầu, bèn rút ra, rạch da cây biếm một bài thơ tứ-cú. Biếm rồi động tình mê-mẩn, tâm-thần dường rủ liệt, đứng chần-ngần bên gốc cây đó. Mặt hoa ủ-dột, nước mắt chan-hòa.

DIỄN TÍCH

(1) Trong Kim-văn-Kiều chữ có câu : *Sanh vi vạn nhơn thế, tử tác vô phu quĩ.* Nghĩa là : Sòng làm vợ muôn người, thác làm quĩ không chồng.

(2) Tây-sương truyện : *Phụng hữu loan gian.* Nghĩa là : Bè loan bạn phụng.

(3) *Kiểm* : Người cho là *Cầm* hoặc *Thập* đều hữu lý. Song tôi trừ nghĩ là *Kiểm* (lục). Phong tục bên Tàu ta nương theo, hề đi cúng mã thì bao nhiêu nhang đèn, vàng bạc đều đốt hết, chẳng đem về. Ba chị em Kiều đi tảo-mộ về, chắc không nhang, nên Kiều biểu *Kiểm* lại, họa may còn sót một vài nén đem ra cúng. Dầu *Kiểm* được, dầu không cũng vô hại, miếng có lòng thành thì đủ.

(4) *Suôi vàng* : Huỳnh-tuyên. Âm-phủ. Tả truyện có câu : *Bất cập Huỳnh-tuyên vô tương kiến.* Nghĩa là : Thế không đến xuôi-vàng không thấy nhau.

(5) Có câu : *Suy thảo tà dương cổ.* Nghĩa là : Cỏ héo bóng trời chiều dọi. Bắc kỳ chữ *ây* đồng nghĩa với *héo* Nam-kỳ. Và Bắc-kỳ đồng nghĩa với *vài* Nam-kỳ.

(6) *Chích*. — Có chỗ đọc là *rút*. — Song *chích* có lẽ phải hơn, bởi sau lúc Túy-Kiều dạo vườn hoa, gặp Kim-Trọng, trao cửa tin thì nói có một cây trám mà thôi. — Vậy thì Kiều có một cây trám, *chích* trám. Lại trong câu này có chữ *sẵn*, trong chữ *sẵn* có ý chỉ rằng phải *rút*, mà rạch cây. — Không nói *rút* mà có nghĩa *rút* là khiêu văn-chương.

(Sau sẽ tiếp theo)

Gò-công, Trương-minh-Biện

THI TẬP

Nhơn thấy có bài thơ ông tấn-sĩ Trần-toản-Bình soạn, vịnh tích Túy-Kiều, văn-chương tao-nhả, ý-vị cao sâu, tôi xin biếm ra đây và luôn điệp diễn-nôm cho Lục-châu quân-tử nhàn-lắm.

*Thương-thiên bất thị đồ hồng-nhan,
Chỉ vị đa tình khởi trái oan.
Xuân-tín vị thông hương các oán,
Tinh-lang nhứt khứ thế bởi hàng.
Thanh-lâu đảo vờ giai Kim-Trọng,
Hồng-phân tàn thi hựu Thở-Quan.*

*Khả quĩ dương niên truyện Giã-lục,
Chỉ kim ca vương mường trường-an.*

Thích nôm :

Trời xanh đâu phụ mặt hồng nhan,
Gây bởi đây-tình nhuộm lửa oan.
Xuân-tín chưa lấy phòng huệ âm,
Ngườ-thương một rẻ chén thể tan.
Lầu-xanh khách lạ thương Kim-Trọng,
Phân dột hoa tàn vương Thở-Quan.
Quái nhẽ từ năm bia ngoại-sử
Đến nay ca xướng khắp Trường-an.

Bóng-Dinh.

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

ĐƯỜNG THI DIỄN ÂM TẬP

Khốc thê :

*Tình dễ dẫn ngân bình,
Dục thượng tư thăng tuyết.
Thạch-thương mã ngọc trâm,
Dục thành trung vọng chiết.
Bình-trâm, trâm chiết tương nại hà
Tợ thiếp giữ quân kim triều biệt.*

Bạch-cư-Dị.

Nôm :

Giếng sâu bình-bạc lẫn phẳng,

Ai hay mới đến nữa chừng dứt giây.
Ngọc-trâm, trên đá lẫn mài,
Nửa chừng trâm gãy, có hay
chẳng trời ?

Bây giờ trâm gãy bình rơi,
Khác nào chàng thiếp đời đời biệt ly.

Trong Kiều có câu :

*Thuyền-tình vừa ghé đến nơi,
Thì đã trâm gãy bình rơi bao giờ!*

Gò-công Trương-minh-Biện.

TÌNH SỬ THÍCH NÔM

Người Thôi-Hộ trai xinh mà hay chữ. Cha mẹ khuất sớm, gặp khoa Tấn-sĩ ra đi thi. Nhắm tước Thanh-minh, người Hộ dạo qua phía nam Kinh-thành, xây xây một cuộc vườn cây cối thanh mậu, bông lá sum sê, thấy có vườn nhà lẩn vô gỗ cửa. Trong nhà có một nàng hé cửa, dòm ra hỏi : *Ai ?* Thôi-Hộ xưng tên, rồi nói : *Tôi chơi xuân lỡ bước, thêm rượu vào đây. Xin cô rộng lòng cho tôi tô nước.* Nàng ấy mời vào nhà, bắt ghế mời ngồi bên vườn đào đương trở bông. Thôi-Hộ kiếm lời trên gheo, nàng ấy làm thinh. Giây lâu, người Hộ kiêu ra về, nàng ấy theo đưa ra cửa. Thôi-Hộ trở về khoăn-khoái nhớ thương nàng ấy hoài.

Qua năm sau, cũng tiếc Thanh-minh, Hộ nhớ người tình lần qua chỗ cũ. Ô hô ! Cuộc ở như

xưa người đầu vẫn mặt ? Buồn tình. Hộ đề bài thơ dán trên cửa.

Thơ rằng :

Khử niên kim nhứt thử môn trung.
Nhơn diện đào hoa trong trướng hồng.
Nhơn diện bát tri hà xứ khứ,
Đào hao y cựu tiêu đông phong.

Nôm :

Chốn này, năm ngoái, ngày này,
Bông đào, mặt ngọc dọi, tây tốt tươi.
*Trước sau nào thấy bóng người,
Hoa đào năm ngoái còn cười gió đông.*

Đề thơ rồi đi vài ngày trở lại chơi nữa, nghe trong nhà có tiếng khóc, gõ cửa hỏi thăm. Có ông lão chạy ra hỏi : *Người phải là Thôi-Hộ không ? Thôi-Hộ thưa : « Phải. » Ông lão vùng khó lớn và nói : « Người giết con ta còn đến đây làm gì ? » Thôi-Hộ thất kinh. Ông lão bèn nói tiếp : « Con gái ta vừa tuần giắt trâm, lại hay chữ. Từ năm ngoái,*

Tiệm bảo chè chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gửi đến chẳng sai.

thường hay hoãn hối, dường mất vật chi. Cách hai ngày rày thấy bài thơ ngoài cửa, phác bính. Bỏ ăn bỏ uống, nay đã thác rồi. Phận ta già cả, có chút gái thơ có ý kiếm trang quân tử trao tơ đặng gởi tâm thân già, nay người giết con ta, người phải thương mạng.» Và nói và kéo áo Thôi-Hộ mà khóc. Thôi-Hộ nghe nói

đau lòng cũng khóc rống lên, rồi hai người dắt lại gần thây nàng ấy. Thôi-Hộ kê đầu nơi cánh tay cô ấy mà nói rằng: «Tôi là Thôi-Hộ đây!» Giày phước nàng ấy mở mắt, trong nửa ngày sống lại. Ông lão mừng, gả nàng ấy cho Thôi-Hộ.

Trần-phát-Văn.

Kim cổ kỳ quang

Một đêm thu, nàng Châu-thục-Chơn đau lòng lưu lạc nên vài bốn câu:

*Khôc tởn song mâu đoạn tận trường!
Phạ hoàng-hôn đảo hựu hôn-hoàng.
Na kham tuê võ tân thu dạ,
Nhứt điếm tôn dưng bạn dạ trường.*

Nôm:

Khốc môn mắt, đoạn trường thay!
Nay hoàng-hôn đã lại mai hôn-

hoàng; (1)

Mưa thu lác-đặc canh trăng.

Một mình với ngọn đèn tàn trót đêm. (2)

Ngô-thành-Tâm.

(1) Câu này, Nàng than phận kỹ-nữ, thầy tôi thì sợ, mà lật-bật thầy tôi hoá. Bảy lầy trộn câu Kiều.

(2) Trong Kiều có câu:

*Một mình nương ngọn đèn khuya,
Áo dầm giọt lệ, tóc ve mái đầu.*

LẠC TẠI KỶ TRUNG

(VUI Ở NƠI TRONG)

M. Minh gặp M. Văn, hai người bắt tay chào hỏi theo phép lịch sự rồi. M. Minh, mới thấy mùi một đôi cái ngó quanh quác kiếm xem và nói: «Sao mà chỗ này hôi tanh khác thường quá.» M. Văn nói: «Cũng lạ này, đảng kinh-lấp là chỗ nhà nước xài phí bạc muôn bạc triệu đã lâu, nào là đá xanh nghè láng, nào là dầu hắc đồ tô, mùa nắng tưới nước, mướn dân quét sạch sẽ; anh em

ta đi dạo, đượ nói chuyện vui chơi, sao mà lại hôi tanh chi chi lạ vậy.» Hai ngài và nói và đồ giầy lên xem xét, M. Minh liếc thấy dưới kẻ gót giầy của M. Văn vấy một bệt trắng xanh xanh, sền sết, mà quã là tanh hôi tại nơi đó mà bay ra; thì M. Văn cũng liền thấy dây mình vấy dơ dường ấy.— Mối chặc lưỡi mà than rằng: «Sr huynh xét giùm! Như tôi tra đi giầy tốt, một đôi giá 11, 12 ngàn

Tiệm bảo chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thi gởi đến chẳng sai.

bạc, tuy mất, mà nó quách, đi êm chơn. Mỗi khi đi ra Catinat hay là Boulevard Charner thì lựa giầy mới và tốt hơn mới đi. Ngày nay rủi quá! Sao lại đập nhảm phần của con muông. Vì tôi tin rằng, chỗ thành lớn, đảng sá sạch sẽ, lẽ luật châu thành nghiêm lắm; và lại đời cũng tiệm đến văn-minh; cho nên đảng bực chơn, vui xem nam thanh nữ tử lâu cao, các đẹp, chẳng để rủi, vô ý quên tránh vật dơ dưới chơn, của con muông nó tệ quá, làm cho anh em mình phải chịu tanh hôi chung; xin lỗi sr huynh, không phải là tôi dơ dáy chi, để tôi lại chỗ cở lẽ đảng chơn sạch rồi sẽ nói chuyện; nếu để vậy lâu chừng nào, thì anh em mình chịu tanh hôi chừng này; dầu có buồn, hay là giận, cũng không biết con muông nào mà trị nó, lúc đập tại chỗ nào, cũng là không biết, thì có biết con muông nào mà trị. Nói rồi men lại chỗ lẽ đảng, chùi chà một dây lát, xem đã sạch rồi, mới trở lại chỗ M. Minh đứng. M. này cười chum chim

mà nói: «Ai bảo ngài ở quá sạch, nên lỡ đập nhảm dơ, thì mau thấy lắm. Anh em mình, cũng chẳng nên trách việc sót siêng một chút của người giữ đảng đi. Thật tình quốc gia xài tiền nhiều, chú ý giữ đảng sá cho tinh sạch, là giữ gìn đảng với người, còn như thú là bò, ngựa, muông, lợn, thì cấm sao đảng; và cấm chủ nó, bảo đứng cho nó ỉa cũng khó đảng. Giống đó thường thấy chỗ nào cao ráo sạch sẽ, thì đá chơi, ỉa chơi vô ngại, vì trời phú tánh cho con muông vô tri thị, bất tri phi, mình là người giận, làm chi cho mệt. Hi ra đảng tốt mà đi, thì phải xem dưới chơn cho kỹ, lựa chỗ tốt mà để chơn, thì ít đập dơ, đảng tốt mà hi bỏ ngựa hay là con muông ỉa, thì ngại đảng người không đi sao?»

M. Văn nghe, cười lớn, mà rằng: «Quý huynh nói phải, đảng chịu dơ chút, người phải tránh mà đi, có lý nào chê đảng dơ sao, dơ ấy là tại thú nó làm dơ, vô hại.— Hai người vẫn và Minh phân tay ai về nhà này.

NỮ TRUNG HẢO THIỆN

(GÁI UA LÀM PHẢI)

Vua Tề-oai-Vương lên ngôi bảy năm, trong nước không đảng trị, bởi giao quyền chánh nước cho tôi nịnh, là tên Châu-phá-Hồ. Nó chuyên quyền ý thế lắm. Bà Quyển-Chi hiệu Ngu-Cơ, vợ vua Oai-Vương, tâu với vua rằng: «Phá-Hồ, làm tôi dùa nịnh, chẳng

lẽ không dủi nó; trong nước Tề có ông Bất-Quách, người hiền ngổ có đạo, nên dùng người giúp vua.— Phá-Hồ hay đảng lời tâu của bà ấy; nó chờ vua rảnh việc, tâu gian với vua, rằng bà nọ thuở còn trẻ, chưa đưa vào cung, thì đã có tình riêng với ông Bất-

Tiệm bảo chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thi gởi đến chẳng sai.

Quách tiên sanh. Vua nghe, dạy cấm cố bà Ngu-Cơ vào đài chfnh từng; và khiến ty chánh-sự, nghiệm xét cho minh. — Phá-Hồ hối lộ với quan chấp sự; quan này tờ phút tấu vu cho bà Ngu-Cơ. — Vua xem không tin; mới vời bà đến, vua phán hỏi có hay không? — Bà tâu: Thiếp tên Quyển, thờ vua đã dư mười năm, năm năm gin lòng, may giúp vua đặng một phen tâu việc trị nước, mà bị gian thần nó làm hại. Chẳng dè nay Đại-vương rộng lượng cho thiếp đặng châu lại. — Thiếp có nghe rằng: « Có đồn bà thường ở xóm này, khóc thành trong lối loạn, thành vì người phải, thành sập; kẻ học trò lúc mất nước, khóc than nơi chợ, chợ tang nhóm. Người mà trong lòng quả thật thành tín, cả thành cả chợ còn cảm động thay. Nay việc oan, của tôi thấy rõ như ban ngày, mà một mình tôi kêu khóc trong lầu chính từng, thiên

hạ đều không hay biết một mảy; ấy là thiếp có tội đó. Đã mang danh nhơn, đáng chẳng nên sống; sống đây, vì chưa minh đặng việc oan; nay thiếp đáng thác, t.ôi việc ấy chẳng nên bày ra làm chi, càng thêm hổ thẹn, cầu xin Đại-vương và các quân thần cho khỏi bị đũa vạ là Phá-Hồ, nếu vua không chấp chánh, nước ác phải mất. » — Từ ấy vua tỉnh ngộ, tha bà Ngu-Cơ, treo bảng rao khắp trong trào ngoài quận, phong bà là: Đức mặt phu nhơn, hưởng lộc vàng hộc, và phán đạu Châu-phá-Hồ, bỏ vào vạc dầu mà nấu, từ đó sắp sau, nước Tề bình trị.

Người hiền xưa đều khen bà Ngu-Cơ, rằng người phụ nữ mà ưa làm phải.

Có thơ rằng:

Tức-Mặt phu nhơn vua tri phong,
Nghĩa khen phụ nữ học cao thông;
Vu oan bị btm mà không động,
Lời chánh cang vua chẳng ngại lòng.

Chữ-bút Ninh.

DU HÍ TRUYỆN

CHUYỆN CHÀNG GIA-ĐI

(Tiếp theo).

Khi cứu mẹ xong bèn trở lại kiếm tình-nhơn, thì tình nhơn đang hấp hối; anh ta mới quyết tự-tử cho rồi, song mẹ anh ta cãng lại mà rằng: « Tao còn có một mình mẩy là cây gậy trong lúc tuổi già của tao, mầy há đành chết sao! » Khi tên lính nghe lời mẹ dạy như thế, thì cũng cãng rằng mà chịu sống khổ vạ.

Các quan ai cũng cho cái việc của tên lính ấy là hơn hết các việc, thật rất đáng thưởng lắm.

Linh Thiên-tử thấy vậy bèn phán rằng: Việc của tên lính ấy và của các người kia thật cũng đều là việc tốt cả, rất đáng khen vô cùng, song trăm xét lại đều chẳng bằng cái việc của Gia-Đi mới làm bữa hôm qua đây, là

Tiệm bào chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gởi đến chẳng sai.

Trâm đang đại-nộ muốn làm tội quan Tề-tướng và quan hầu-cận trâm là chàng Coreb. Tuy trong cơn đại-nộ ấy rất dữ-tợn chớ các quan còn cho Trâm là hiền lắm, lại ai cũng đều nói xấu cho va duy có một mình Gia-Đi dám cang Trâm cho khỏi hại quan Tề-tướng và Coreb. Từ xưa đến nay Trâm hằng thấy trong truyện sử có lắm việc vì lỗi mình mà đem gia sản đền bồi, lắm việc nhượng kẻ tình-nhơn và lắm việc trượng mẹ cha hơn con vợ, chớ Trâm ít thấy việc trực-ngôn mà gián chúa lắm. Nên nay mỗi

người kia Trâm đều ban cho hai muôn đồng vàng mà thôi, còn cái kim-bồn ấy thì Trâm ban cho Gia-Đi đó.

Gia-Đi bèn vội vả qui mà tâu rằng: « Muôn tâu Bệ-hạ nếu sánh các việc cũ thấy, thì duy có một mình Bệ-hạ đáng lãnh phần-thưởng ấy mà thôi, vì tuy Bệ-hạ là ngồi trên muôn triệu chúng, chớ Bệ-hạ biết nhân-nhục, mà chịu cho kẻ tớ tôi Bệ-hạ dám cãi thừa ý của Bệ-hạ trong cơn thiên tử chi nộ, ấy thật là cồ kim hi-hữu. »

(Sau tiếp)

DÁP THAI

THAI SỐ 2. — CON CÁ NỢI NƠI

Chữ vị đáp trúng:

Nguyễn-huy-Cương (Saigon).

Dương-vân-Lâu (Gocong).

Tỉnh (Longxuyen).
N. D. Giàu (Cholon).

THAI SỐ 4. — CHỮ MÓN MỠ
LÀ CỬA.

Chữ vị đáp trúng:

Nguyễn-huy-Cương (Saigon).

Dương-vân-Lâu (Gocong).

Lê-hào-Sắc (Saigon).

Lê-phước-Thành (Long-mỹ).

Phạm-ngọc-Kinh (Saigon).

Nguyễn-bửu-Hạp (Ô-môn).

Tỉnh (Longxuyen).

N. D. Giàu (Cholon).

THAI SỐ 3. — CON CÁ BẠC-ĐÀU.

Chữ vị đáp trúng:

Nguyễn-huy-Cương (Saigon).

Dương-vân-Lâu (Gocong).

Nguyễn-quang-Côn diệ Hữu Hạnh (Cantón).

Lê-phước-Thành (Long-mỹ).

Phạm-ngọc-Kinh (Saigon).

M. Phạm-quang-Nghiệp.

Tự do diễn đàn

Kính chào báo « Nông-cồ-mín-đàm » mừng cho: vật về chủ củ, người gặp bạn xưa, từ đây chắc đặng lâu dài về một tay quyền bính.

Mấy thu lưu lạc tưởng là ngọc lấp ô nê, một bữa đoán viên mới

chắc châu về Hiệp phố!

Tôi là Nguyễn-viên-Kiều (Tra-vinh) thuở nay có phụ diễn cho các báo là Nông-cồ-mín-đàm, Lục-tính-tân-văn và Nhật-báo-tính, có khi đặc ý, có lúc vô tình, vô tình là tại kẻ chủ trương, đặc

Tiệm bào chế chánh G. RENOUX, trước rạp hát Langsa, ai hỏi mục lục thì gởi đến chẳng sai.

ý bởi người bình bút.

Hôm nay tôi nghe ông chủ bút Ninh nói : « Mấy vị phụ diễn cũ xin ráng giúp, mấy vị khán quan cũ xin ráng mua, xúm lại giúp nhau, miếng cho đủ tiền công thì làmặng vĩnh viễn ». Tôi cảm động mấy lời ấy vô cùng !

Tôi tưởng trong Lục-tinh ai chẳng biết ông chủ bút Ninh tự « Dù-thức » có tiền chớ chẳng phải kẻ tay không, lãnh « hội nghị tư » chức chớ không phải người vô danh vị. Dưới dân chúng đã mang ơn vừa giúp, trên Quốc-gia đã biểu tài lực mà nạp dùng. Chẳng phải người cầm bút mà cầu lợi cầu danh ; cầu danh lợi thiếu chi phương thế khác, chớ như làm nhứt trình này danh lợi chi mà gần vô. Gần vô đó là ; chỉ dốc mồ mang cho thế, vì dân ta còn hẹp thấy ít nghe, dầu mà tốn của mất công, tuy tốn mất của công mà lợi chung cho thiên-hạ.

Nói cho chánh lý mà nghe, đừng phụ công tâm mà thiên vị, sự khoe tài nhiều người múa mỗ, chuyện làm hay vốn ít kẻ siêng, chớ như ông Ninh có nói mà có làm, nhiều việc ích lợi chung bây giờ còn hiện trạng. Lúc ngài làm hội-đồng-quần-hạt, ngài xin đặng một vụ hình chánh bên Bồ, là mười đồng tám bữa, nhờ ai mà vẫn đặng mười mấy năm nay, công cáng ấy bọn nữ nhi cũng rõ ; ngài bày dịch chữ tàu ra quốc-ngữ, nhờ ai mà dờn bà con nít cùng kẻ thiếu niên, nay biết đọc truyện coi đơn, và đặt đề văn chương rành rẽ ! Nói cho nhắm gốc đừng

nói vợ, nhờ thì phải biết ơn, nhờ nào ở bạc.

Nay ngài dốc làm đều hữu ích, muốn cho người sản mất tỏ tai, chúng ta nhơn diệp mà đồng ưu, hoặc may đặng vén mây rẽ ngúc.

Nhứt trình đã có lâu đời lắm, tại bên Á-tế bỏ qua ; đến đây nhờ mẫu-quốc mở mang, nên cõi đông mới tập lại. Nguyên đời Đông-châu, đức Khổng-tử làm chủ bút, chép bộ sử xuân-thu, đó là nhứt báo đương đời, hề phải thì khen, quấy thì chê, cho nên kẻ gian thần tặc tử đều sợ. Đời nay cũng vậy, nhứt báo luận việc phải việc quấy, tỏ đều dữ đều lành, nói việc chưa biết cho mình nghe, phân việc chưa nghe cho mình biết, ấy là một cái gương soi sáng cho đời đó. Cuộc thế là nơi gió bụi, làm sao mà chẳng soi gương. Còn những lời khuyến-kích là muốn cho mình chớ mau nên, cũng như méo vồ cho tròn, đẹp vồ cho vuôn, vạy sữa cho ngay, cong uốn cho thẳng, chớ có phải chê bai điều cợt ai mà phiến, xin đồng bang xét lại cho kỹ.

Thấy mục đích thì biết người hay dở, so nhân tiên cũng đủ hiểu thấp cao, ta có thấy nhứt trình bên phương tây đó không ? Họ coi rồi thả ra bán giáp toàn cầu, xứ nào cũng nhứt trình đây giấy, bởi nước người ăn học vậy, xem báo đương ấy, mới khôn ngoan khéo léo trên đời. Còn xứ Nam-kỳ ta nhơn số ba triệu, cơ khổ nhưng mua các thứ nhứt trình quốc-ngữ chưa đặng một muôn người ; chẳng phải nhà báo giàu mà tôi nhờ, nghèo mà tôi chịu, song việc phải chẳng, phải tỏ chớ

Tiệm bào chè chánh **G. RENOUX**, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gởi đến chẳng sai.

LỜI RAO

Bán một cái nhà ngôi, vách gạch, nền cao, kiểu Tây, lót gạch, hàng rào sắt, sau có vườn, cây hoa trái phân minh, đất vườn 33 cao, 54 thước, ở tại đường Lò-gốm, làng Bình-tên, Chợ-lớn, giá mua đất và cất nhà 6.000 ngàn bạc. Nay có diệp muốn bán rẻ lắm ; định hơn phần góc ba một thì. Tục nói mua áo rẻ, mua dễ mất, là vậy đó, định chừng 2.500 ngàn. Vị nào muốn mua, xin hãy chịu phiền đến đó xem, như bằng lòng, lúc rảnh đến tại nhà máy xay của Di-Xương, Chợ-lớn, bán tính với Mái-Chính, Trần-Bánh ở đó thường thường buổi chiều.

Trần-Bánh.

NỮ HẠNH

(SÁCH MỚI)

Đặt ra cho những hàng ầu nữ thanh xuân xem chơi cho biết câu *Tam tưng từ đức* và *biết việc tế gia* đặng xứng đáng người thực nữ ở đời. Sách ấy lời đặt để tao nhã thanh bai, ít nhảm lạt.

Giá mỗi cuốn : 0\$25. Mỗi tiệm bán sách có bán.

Quý vị có con cháu, nên mua cho trẻ xem mà noi theo gương tốt, qui chánh cái tà.

ĐẶNG-AN-THÂN.

16, rue d'Arfeuilles,
SAIGON-TANDINH

nhau nghe, tôi tưởng có nhiều chỗ chưa chơi chưa nếm, có nhiều nơi mới ước mới xem, có chỗ dốt mà không thêm, có chỗ nghèo nên chẳng dám, chớ như bực dù xài đủ đôi, mà một năm, năm nguơn bạc ai có tiết chi. Ví như hoặc gặp kẻ văn nhơn thất lộ, còn dám trợ cơ cho một đôi đồng, hoặc gặp trang thiếu ngại phong trần (1) cũng dám hải hà cho ít chục. Huôn chi mua báo mà coi chơi cho đồng đạt, đạt sự tinh ai há chẳng ưa. Nhà nào muốn cho con cháu nên thì cho lựa đọc báo chương hay, có đạo đức mà vẹn toàn nhơn nghĩa. Ai mà theo đạo phật, nghe nhứt trình này giác thể nghe kinh, người nào có học văn, đọc báo chương đây cũng như đọc sách. Nói thì phải nói, chớ chur vị biết dư.

Nguyễn-viên-Kiều.

An-Quang.

(1) Giải đẹp thả chơi.

CÁO BẠCH

Tiệm Tác-Lý ở đường Kinh-lấp, Boulevard-Charner số môn bài 99, có bán và sửa đồng hồ đủ thứ, đèn dầu Essence, dầu lửa, nhứt là máy may, máy viết chữ và đèn Manchon vân vân. Máy hát đĩa hát kim và xoàn, Tây, Tàu và Annam bán giá vừa. Lục-châu-quí khách khả nhơn lòng tin, đến đó mua đôi phen thì rõ Đồng lâu vô khi, thính chur quân tương tin.

Tác-Lý.

Saigon. — Imp. de l'Union.

Le Gérant : LƯƠNG-KHAC-NINH.

Tiệm bào chè chánh **G. RENOUX**, trước rạp hát Langsa,
ai hỏi mục lục thì gởi đến chẳng sai.

DẦU ESSENCE DE MENTHE

THỨ THƯỢNG HẠNG

CỦA

Ông **RENOUX**

Kế quyền **HOLBÉ** và **RENOUX**

Khử độc rất hay, trị nhức đầu,
đau gân cốt, đau xóc-hông, v. v. thì rất thần hiệu

GIÁ MỖI VE..... 0 \$ 20

GIÁ 12 VE..... 2 00

VE TRÒN MÀU TRẮNG



DẦU ESSENCE DE MENTHE

THỨ CHÁNH THƯỢNG HẠNG

CỦA

Ông **RENOUX**

GIÁ MỖI VE..... 0 \$ 25

GIÁ 12 VE..... 2 50

VE VUÔN MÀU XANH

Xin chớ lộn với các thứ khác giá rẻ mà chẳng ra chi hết, hiệu ngoài thì cũng là Essence de Menthe mà dầu chẳng phải.

Mua từ một hộp lớn trở lên, mỗi hộp lớn đựng một trăm ve, thì giá sẽ tính sục nhiều.

KHẢ KÝ.— Xin hãy coi kỹ tên ông **RENOUX** trên mỗi ve, vì đã có người thấy sức thượng-hạng của dầu này, nên mới đã dối mà làm y vậy. Những người dối-dã ấy đã bị tòa Saigon lên án phạt rồi.



TÀI-BŨ'U-KÝ

Tiệm đóng khăn-dóng củ : Thanh-nam-Quang. Có bán vắn quắc-ngũ 5 \$ một trăm và Châu-bá-lư, 10 \$ một trăm. Muốn đặt khăn-dóng, phải nói vòng đầu mấy phân tây, mấy vắn, thả vắn hay móc, có đầu tóc hay không có.

NGUYỄN-VĂN-TÂN

Commerçant Bentré,

QUANG-HUY-HIỆU

54, rue Vienot, Place du marché

Buôn bán đèn khí đá và đèn khí cùng đủ thứ hàng hóa, hàng tây, tàu, nhứt vắn vắn.

Bồn hiệu có sắm đủ thứ đèn cho mướn trong cuộc quan hôn tang tế, bán đá, bán máy, và chịu giá đi đặt đèn trong Lục-châu. Xin viết thư thương ngữ.

Bồn hiệu có một thứ Savon rất tốt hiệu là « NAM-TINH » bán sỉ 100 kilos 30 \$ đầu to, hoặc là xắt miếng, ấy là tính về tiền thùng và tiền tàu. Xin chớ quên quang cổ :

QUỲNH-MY

NGUYỄN-NGỌC-CU'

Số 20, Đường Amiral Courbet
(Chợ Bền thành mới)

Gạo, than, củi, nước mắm, tấm, cám, trà hột, trà tàu, thuốc hút, cùng các vật dụng khác.
Nước mắm Phú-quốc.

Tiệm này bán ròng nước mắm ở tỉnh Bình-thuận, không bán nước mắm làm tại đây.

Mua vật chi, hoặc sai đến hàng phố, hoặc gửi giấy, thì có kẻ đem đến nhà chẳng sai.

NAM-ĐÔNG-LỢI

Tiệm may mướn áo quần Annam, có bán đủ thứ hàng Bắc-kỳ, số 73, đường Espagne, sau dinh quan Phó-soái.

Chúng tôi đã ra sức tìm kiếm nhiều tay thợ may xảo thủ, được cắt và may cho vừa ý Quý-ông Quý-bà.

Hàng của chúng tôi trữ bán trong tiệm, đủ thứ đủ màu đặt dẹt tại Hà-nội, thức kiểu bông hoa theo kim thời.

Xin Quý-ông Quý-bà quan-cô; chúng tôi nguyện làm vừa ý.

Cũng Hàng, cũng vải cũng như ai, khéo cắt, khéo may khách đẹp xài.

Cửa thiệt giá vừa, không nói thách, một lời già trẻ chẳng hề sai.

NAM-ĐÔNG-LỢI

Đôn kính,

NÔNG-CỒ MÍN-ĐÀM

Lục tinh khách lâu

Tại góc chợ mới Sài Gòn đường Espagne số 84, 86, 88, 90 và 92, có cho mượn PHÒNG NGŨ rộng rãi và sạch sẽ, để tiếp rước khách sang.

Lại có bán ĐÈN KHÍ, giấy, chụp và các đồ phụ tùng về việc đèn khí; đèn dầu lửa và đèn dầu xăng.

GIÁ RẺ

Viết thơ cho M. Trân-quang-Nghiêm là Chủ-sự tiệm ấy

Tiệm khắc con dấu

Kính cũng chư quý vị: Tôi có lập tiệm CON DẤU bằng đồng cùng các loại kim-khí khác. Chư quý vị ai muốn dùng kiểu nào, tôi sẽ làm cho vừa ý.

Gravure Artistique et Commerciale
TẶNG-VĂN-PHA

Graveur

SAIGON, Rue d'Espagne N° 52, SAIGON

M. NGUYỄN-THẾ-NGỌC

Marchand de poissons
Ở tại Cầu-ông-lãnh, Sài-gòn

Là người buôn bán chắc chắn. Việc tiền bạc rành rẽ phân minh. Vợ chồng lo lắng và gìn giữ cho các lái hẳn hoi. Có bán hàng tàu tốt và giá rẻ.

Các lái nào tới một lần thì đi chề khác không dặng, vì hai vợ chồng đều vui vẻ và ngay thật.

Bồn quán.

BIJOUTERIE-ORFÈVRERIE

TÂN-HIỆP-THÀNH

Nhà bán đồ nữ trang, ở đường Thủy-bình số nhà 184, Cholon, tục kêu là đường Xóm-muôi.

Giấy phép nói số 381.

Kính lời cho Lục-châu quý khách dặng rõ: Tại tiệm tôi có bán đồ nữ trang theo kim thời, rất nên xinh đẹp. Thật là một tiệm có danh tiếng trong Nam-kỳ.

Nay tôi kính cho Quý-ông, Quý-bà hay. — Tôi có làm đồ theo kiểu mới nty nhân cho Quý-bà dùng, xem thiệt là mỹ quan.

Trong món đồ có đóng tên và có biên-lai cho Quý-bà làm tin.

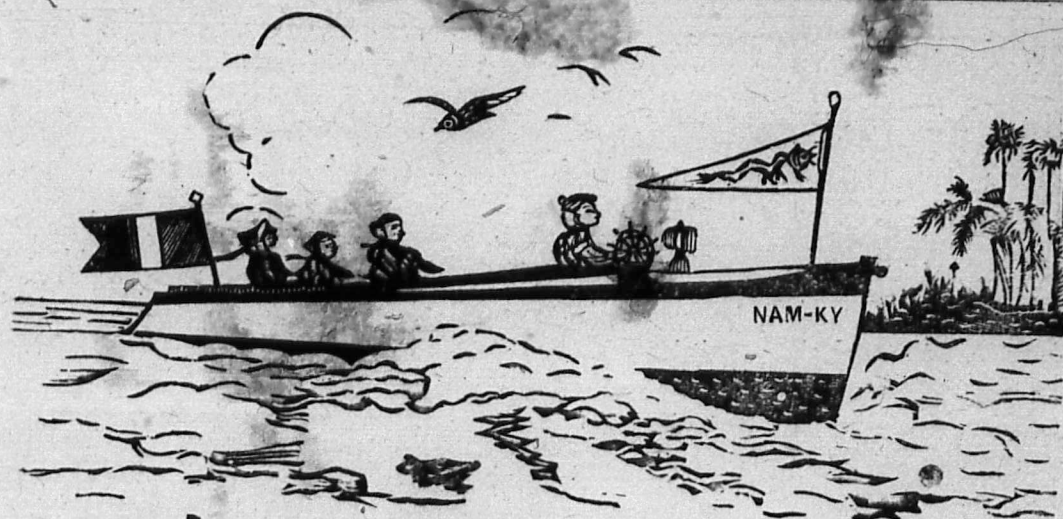
Sau này: Cúi xin Lục-châu quân-tử trước là giúp sức cho người Đồng-bang làm cho nên việc, sau nữa làm gương cho kẻ hậu tấn. — Tùng tân vĩ thương vi bồn.

Cuộc mãi thương của tôi nay tấn bộ, cũng nhờ ơn Lục-châu quân-tử chiếu cố. Tôi rất cảm ơn.

Nay kính,

NGUYỄN-VĂN-LẠC dit BẢY-KHOẾ.

NÔNG-CỒ MÍN-ĐÀM



TÀU HOI

« CA-NỐT »

CÓ KIỂU ĐÈ ĐUA, KIỂU ĐÈ ĐI DẠO, KIỂU ĐÈ ĐI LÀM CÔNG VIỆC, SỨC MẠNH NHIỀU BỰC LỚN NHỎ ĐỦ THỨ.
= VỎ BẰNG GỖ GIÁ-TI =

= MÁY QUAY CỨNG CHẮC =

CHẮC CHẴN — CHẠY MAU — XINH ĐẸP

HẰNG CỦA ÔNG CH. BARDON

ĐƯỜNG PAUL BLANCHY MÔN BÀI SỔ 136

PHÒNG VIỆC Ở ĐƯỜNG CATINAT

MÔN BÀI SỔ 7 TẠI SAIGON.

CƠ TRẠI ĐÓNG TÀU Ở KHÁNH-HỘI

— HÃY HỎI TẬP SAO-LỤC GIÁ CẢ CỦA HẰNG —

CÁC PHỮ-GIA, ĐIỀN CHỦ, CÓ RUỘNG PHÁT NƠI MÈ SÔNG, MÈ RẠCH, NÊN XEM LỜI RAO NÀY.